

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HÓA
TỈNH THANH HÓA**

Số: 200/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hoàng Hóa, ngày 15 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 110 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và tự nguyện ly hôn ngày 07/7/2022

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 206/2022/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Thiệu Tất T1, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số nhà 27, thôn Nam Đoan Vỹ, xã Hoàng Thịnh, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

- Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Tiến Thành, xã Hoàng Lộc, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: anh Thiệu Tất T1 và chị Nguyễn Thị T2 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoàng Thịnh, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 19/12/2019 là hôn nhân hợp pháp. Cả hai anh, chị đều thừa nhận quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn không khắc phục được, cả hai thường xuyên xảy ra cãi vã. Nguyên nhân do quan điểm về cuộc sống không phù hợp, mặc dù cả hai anh chị cũng đã cố gắng nhưng không giải quyết được mâu thuẫn, mâu thuẫn căng thẳng anh chị ly thân từ cuối năm 2021 đến nay không còn quan tâm đến nhau. Nay anh chị xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

Xét thấy anh T1 và chị T2 thống nhất thuận tình ly hôn là tự nguyện, không trái pháp luật, Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Thiệu Tất T1 và chị Nguyễn Thị T2

[2]. Về con chung: anh Thiệu Tất T1 và chị Nguyễn Thị T2 không có con chung, hiện nay chị T2 không có thai nghén gì. Anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và công nợ chung: Thiệu Tất T1 và chị Nguyễn Thị T2 không yêu cầu giải quyết nên không xem xét

[4]. Về lệ phí: Thiệu Tất T1 và chị Nguyễn Thị T2 thỏa thuận, anh T1 chịu T2 bộ lệ phí giải quyết việc công nhận ly hôn. Xét đây là sự tự nguyện của anh chị nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Thiệu Tất T1 và chị Nguyễn Thị T2.

- Về con chung: anh Thiệu Tất T1 và chị Nguyễn Thị T2 không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và công nợ chung: anh Thiệu Tất T1 và chị Nguyễn Thị T2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Công nhận sự thỏa thuận của anh T1 và chị T2, anh Thiệu Tất T1 tự nguyện chịu T2 bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0010902 ngày 27/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa (anh T1 đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND h.Hoằng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h.Hoằng Hóa;
- UBND xã Hoằng Thịnh;
- UBND xã Hoằng Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ninh Thị Khánh Tân